

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGỌC LẶC  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST

Ngày: 08 - 6 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Xuân Thành

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Thanh Hùng

2. Ông Phạm Đức Hoàn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Trọng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa

**- Đại diện VKSND huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:**  
Ông Bùi Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 05 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Phùng Văn M - Sinh ngày 09/12/1999 tại xã Yên Lạc, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nơi thường trú: Thôn Sơn Lập, xã Cẩm Châu, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; giới tính Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 2/12; Con ông: Không xác định; Con bà: Phùng Thị Hồng - Sinh năm 1977; Tiền án; tiền sự Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/02/2022 đến ngày 19/02/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

2. Triệu Văn P - Sinh ngày 01/01/1981 tại xã Cẩm Châu, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa; Nơi thường trú: Thôn Sơn Lập, xã Cẩm Châu, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; giới tính Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông: Triệu Phúc Hồng (đã chết); Con bà: Triệu Thị Tiên - Sinh năm 1943; Tiền án; tiền sự Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/02/2022 đến ngày 19/02/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

3. Triệu Thành L - Sinh ngày 30/01/2001 tại xã Cẩm Châu, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa; Nơi thường trú: Thôn Sơn Lập, xã Cẩm Châu, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; giới tính Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Triệu Văn Khanh - Sinh năm 1975; Con bà: Triệu Thị Nương - Sinh năm 1976; Tiền án; tiền sự Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

4. Triệu Duyên A - Sinh ngày 20/7/1981 tại xã Thạch Lập, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa; Nơi thường trú: Thôn T T, xã T L, huyện N L, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; giới tính Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông: Triệu Tuấn Đăng (đã chết); Con bà: Phùng Thị Thanh - Sinh năm 1951; Vợ Triệu Thị Luyến - Sinh năm 1982; Có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án; tiền sự Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/02/2022 đến ngày 19/02/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

5. Bàn Sinh H - Sinh ngày 12/9/1980 tại xã Thạch Lập, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa; Nơi thường trú: Thôn T T, xã T L, huyện N L, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; giới tính Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông: Bàn Văn Bào (đã chết); Con bà: Bàn Thị Thanh - Sinh năm (đã chết); Vợ Triệu Thị Phương - Sinh năm 1982; Có 03 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án; tiền sự Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/02/2022 đến ngày 19/02/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt

*\* Người làm chứng:*

1 Anh Triệu Đình H - Sinh năm 1986. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T T, xã T L, huyện N L, tỉnh Thanh Hóa

2. Anh Triệu Văn V – Sinh năm 1996. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T T, xã T L, huyện N L, tỉnh Thanh Hóa

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 15/02/2022, sau khi uống rượu tại thôn T T, xã T L, huyện N L, Triệu Văn P, Phùng Văn M, Triệu Thành L, cùng trú tại thôn Sơn Lập, xã C C, huyện C T rủ nhau đến nhà Triệu Duyên A, ở thôn T T, xã Th L, huyện N L để chơi bi-a, một lúc sau Phùng Văn M rủ Phúc và Lợi đánh bài ăn tiền, hình thức đánh “ba cây”, dùng bộ bài tú lơ khơ 52 cây, chia cho mỗi người 3 cây tính điểm, lúc đầu mỗi người đặt cược 20.000 đồng, tổng điểm lấy hàng đơn vị, bài người nào to điểm nhất thì thắng toàn bộ số tiền đặt cược, nếu trong ván bài có hai người cao điểm nhất

nhưng bằng điểm nhau thì sẽ tính theo chất quân bài rô- cơ- bích- tép, người nào có quân bài chất cao hơn thì sẽ thắng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Triệu Duyên A (chủ nhà), Bàn Sinh H, trú tại thôn Tân Thành, xã Thạch Lập, huyện Ngọc Lặc đến cùng tham gia đánh bạc và thống nhất đặt cược mỗi ván 50.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Lặc lập biên bản bắt quả tang Triệu Duyên A, Phùng Văn M và Triệu Văn P, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 14.620.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây. Quá trình bắt quả tang, Triệu Thành L và Bàn Sinh H bỏ chạy khỏi chiếu bạc. Đến ngày 16/02/2022 Bàn Sinh H đến Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Lặc đầu thú, Cơ quan điều tra Công an huyện tiến hành làm việc với Triệu Thành L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình,

Tại bản Kết luận giám định số 800/KL-KTHS ngày 18/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: “81 (tám mươi một) tờ tiền Polymer Việt Nam gửi giám định đã nêu ở mục II.1 là tiền thật.”

*Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:*

Số tiền 14.620.000 đồng; 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 cây là vật chứng vụ án được chuyển đến tài khoản, Kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc để xét xử và thi hành án.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKSND ngày 16/05/2022 của VKSND huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo Phùng Văn M, Triệu Văn P, Triệu Thành L, Triệu Duyên A và Bàn Sinh H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

*\* Tại phiên tòa Đại diện viện kiểm sát đề nghị hội đồng xét xử:*

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 BLHS đối với Phùng Văn M, Triệu Văn P, Triệu Thành L, Triệu Duyên A và Bàn Sinh H (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Bàn Sinh H). Đề nghị mức hình phạt:

Xử phạt Phùng Văn M từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt Triệu Duyên A và Triệu Văn P từ 08 đến 10 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 đến 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt Bàn Sinh H và Triệu Thành L từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đại diện VKSND đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 cây đã qua sử dụng; tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 14.620.000 đồng (*Mười bốn triệu sáu trăm, hai mươi nghìn đồng*).

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tranh tụng các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Lặc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo nhận tội, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo và những người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ đến 17 giờ 30 phút ngày 15/02/2022, Phùng Văn Mão, Triệu Văn P, Triệu Văn Lợi, Triệu Duyên A và Bàn Sinh H đã thực hiện hành vi đánh bài ăn tiền, hình thức đánh 3 cây tính điểm, tại gia đình Triệu Duyên A, ở thôn Tân Thành, xã Thạch Lập, huyện Ngọc Lặc, số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 14.620.000 đồng, cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ đó là “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo Bàn Sinh H sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên HĐXX áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS. Các tình tiết giảm nhẹ này là cơ sở để HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo khi lượng hình.

[4] Xét tính chất vai trò trong vụ án và trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Bị cáo Phùng Văn M là người trực tiếp khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác cùng tham gia đánh bạc, bị cáo Triệu Duyên A tuy là người tham gia đánh bạc sau nhưng bị cáo là chủ nhà, khi thấy các bị cáo khác tham gia đánh bạc tại nhà mình bị cáo không can ngăn mà còn trực tiếp tham gia đánh bạc, còn đối với bị cáo Triệu Văn P là người tham gia đánh bạc với số tiền cao nhất (8.000.000đ) nên cả ba bị cáo đều có vai trò ngang nhau và chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Hai bị cáo Triệu Thành L, Bàn Sinh H cùng trực tiếp tham gia đánh bạc nên chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau và thấp hơn các bị cáo khác là phù hợp.

Đây là vụ án hình sự ít nghiêm trọng do các bị cáo Phùng Văn M, Triệu Văn P, Triệu Thành L, Triệu Duyên A và Bàn Sinh H thực hiện. Hành vi của các bị cáo là

nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, làm mất an ninh trật tự xã hội, xâm phạm đến nếp sống văn minh của xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm đồng thời làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác nên cần xét xử nghiêm để làm gương cho những người khác có ý định phạm tội. Tuy nhiên các bị cáo Phùng Văn M, Triệu Văn P, Triệu Thành L, Triệu Duyên A và Bàn Sinh H lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân không có tiền án, tiền sự có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên HĐXX xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 cây đã qua sử dụng đây là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 14.620.000 đồng (*Mười bốn triệu sáu trăm, hai mươi nghìn đồng*) tiền Việt Nam đang lưu hành là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét thấy các bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản cá nhân, có hai bị cáo có xác nhận hộ nghèo và cận nghèo, tại phiên tòa các bị cáo đều có đơn xin miễn hình phạt bổ sung (được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận). Hội đồng xét xử nghĩ nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo là có căn cứ.

[7] Về án phí: Các bị cáo Phùng Văn M, Triệu Văn P, Triệu Thành L, Triệu Duyên A và Bàn Sinh H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Phùng Văn M, Triệu Văn P, Triệu Thành L, Triệu Duyên A và Bàn Sinh H (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Bàn Sinh H).

**Tuyên bố:** Phùng Văn M, Triệu Văn P, Triệu Thành L, Triệu Duyên A và Bàn Sinh H phạm tội “Đánh bạc”.

### **Xử phạt:**

Bị cáo Phùng Văn M, Triệu Duyên A và Triệu Văn P 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Triệu Thành L và Bàn Sinh H 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phùng Văn M, Triệu Văn P, Triệu Thành L cho UBND xã Cẩm Châu huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Triệu Duyên A, Bàn Sinh H cho UBND xã Thạch Lập, huyện Ngọc Lặc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án.

Trong thời gian thử thách của án treo nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS.

**Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điểm a, b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền dùng vào việc đánh bạc là 14.620.000 đồng (*Mười bốn triệu sáu trăm, hai mươi nghìn đồng*)

(Theo quyết định chuyển tiền, vật chứng số 80/QĐ - CANL giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Lặc và chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc ngày ngày 17/5/2022, kèm theo ủy nhiệm chi ngày 17/5/2022 của Công an huyện Ngọc Lặc)

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 cây đã qua sử dụng là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng.

( Theo phiếu nhập kho số NK 2022/022 ngày 17 tháng 5 năm 2022 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc)

**Án phí và quyền kháng cáo:** Áp dụng các điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phùng Văn M, Triệu Văn P, Triệu Thành L, Triệu Duyên A và Bàn Sinh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo Phùng Văn M, Triệu Văn P, Triệu Thành L, Triệu Duyên A và Bàn Sinh H. Tuyên bố các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án

dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bị cáo;
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Lặc;
- Cơ quan THAHS công an huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Xuân Thành**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN                      THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thanh Hùng**

**Phạm Đức Hoàn**

**Phạm Xuân Thành**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Văn Long**

**Phạm Thị Diệu**

**Phạm Xuân Thành**



